

Bản án số: 38/2021/HS-ST  
Ngày: 08 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hồng Kiến N, sinh năm 1969, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú tại: Ấp N1, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hồng N2, sinh năm 1943 (đã chết), con bà Trần Thị P, sinh năm 1950; có 06 người anh chị em, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1977; vợ tên Đặng Thị N3, sinh năm 1972 (đã chết); có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 22/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tuyên phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, theo Bản án số 08/2014/HSST ngày 22/01/2014 về tội “Đánh bạc”. Ngày 25/4/2017, bị cáo chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 09/02/2021; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Mạnh H, sinh năm 1977, tại Hải Phòng; hộ khẩu thường trú: ấp C, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; tạm trú tại: K2, thị trấn D1, huyện D, tỉnh

Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1950 và bà Trần Thị P2, sinh năm 1952; có 02 người anh chị em, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1977; vợ tên Bùi Thị Thúy H1, sinh năm 1982, có 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/01/2021, có quyết định số 13/QĐ-VKSĐT-HS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và quyết định số 13A/QĐ của Công an huyện Dầu Tiếng về việc phân công điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm “đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 09/02/2021; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2021 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Ngọc L (tên gọi khác T), sinh năm 1984, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú tại: K 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954; có 09 anh chị em, lớn sinh năm 1968, nhỏ sinh năm 1992; tiền án: không, tiền sự: Ngày 26 tháng 02 năm 2020, bị Công an thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 02 năm 2020 (bị cáo đã nộp phạt vào ngày 27/02/2020). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 07/01/2021; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2021 cho đến nay, có mặt.

4. Đỗ Thành T1, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; hộ khẩu thường trú tại: ấp 2, xã B, huyện D3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con Đỗ Văn C1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1960; có 02 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984; vợ tên Phạm Thị Thanh T2, sinh năm 1992; có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

Bị Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 92/QĐ-UB ngày 25 tháng 6 năm 2001 (bị cáo đã nộp phạt vào ngày 25/6/2001).

Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục 24 tháng theo QĐ số 50/QĐ-UB ngày 28 tháng 3 năm 2002.

Bị Công an huyện Dương Minh Châu xử phạt hành chính với số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 17 tháng 3 năm 2005 (bị cáo đã nộp phạt vào ngày 18/3/2005).

- Bị Công an huyện Dương Minh Châu xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

về lĩnh vực án ninh và trật tự, an toàn xã hội số 93/QĐ-XPVPH ngày 23 tháng 7 năm 2010 (bị cáo đã nộp phạt vào ngày 28/7/2010).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 15/4/2021; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2021 cho đến nay, có mặt..

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phạm Thị Thanh T2, sinh năm 1992. Ngụ tại: ấp 2, xã B, huyện D3, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Bùi Thị Thúy H1, sinh năm 1982; Ngụ tại: ấp A, xã Đ4, huyện D, tỉnh Bình Dương. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồng Kiên N, Phạm Mạnh H, Nguyễn Ngọc L và Đỗ Thành T1 là bạn. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/12/2020, H, L, T1 đến nhà N, tại Ấp N1, xã Đ, huyện D chơi. Tại đây, thấy có sẵn 01 bộ cờ cá ngựa nên H, L, T1 và N rủ nhau chơi cờ cá ngựa được thua bằng tiền. Hình thức chơi cờ cá ngựa là sử dụng 01 bàn cờ hình vuông chia làm bốn phần, mỗi phần một màu (xanh dương, vàng, đỏ, xanh lá cây), 02 hột xí ngầu, mỗi hột có 06 mặt đánh dấu bằng chấm tròn từ 01 chấm đến 06 chấm, 12 quân cờ hình đầu con ngựa chia thành bốn màu như màu của bàn cờ, mỗi màu có 03 quân và 01 cái bát. Mỗi tụ chọn 03 quân cờ cùng màu với phần bàn cờ, lần lượt mỗi tụ lắc xí ngầu tổng bao nhiêu chấm thì quân cờ cá ngựa được đi bấy nhiêu nút. Nếu 02 mặt trên của xí ngầu đều là 01 chấm hoặc 06 chấm đã được quân cờ cá ngựa của đối phương thì thắng được số tiền 20.000 đồng. Nếu những mặt xí ngầu còn lại đã được quân cờ cá ngựa của đối phương thì thắng được số tiền 10.000 đồng. Mỗi quân cờ cá ngựa về chuồng thì thắng được 03 tụ còn lại, với số tiền mỗi tụ là 20.000 đồng. Khi cả 03 quân cờ cá ngựa về chuồng thì kết thúc ván chơi. Tất cả chơi đến khoảng 13 giờ 55 phút cùng ngày thì H, L và T1 bị Công an xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương bắt quả tang, N chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại chiếu bạc: 01 (một) cái bàn bằng nhựa màu đỏ, kích thước 40 x 60cm; 03 (ba) cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) cái ghế bằng nhựa màu xanh; 01 (một) bàn cờ cá ngựa bằng nhựa được chia đều làm 04 màu: xanh lá cây, đỏ, xanh dương, vàng; 01 (một) cái tô bằng sành; 02 (hai) hột xí ngầu có 06 mặt, mỗi mặt được đánh dấu bằng chấm từ 01 đến 06; 12 (mười hai) quân cờ hình đầu ngựa được chia làm 04 màu: xanh lá cây, đỏ, xanh dương, vàng. Mỗi màu có 03 quân cờ.

Thu trên người các đối tượng: Thu giữ trên người Đỗ Thành T1 số tiền là: 1.495.000 đồng (một triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng); thu giữ trên

người Phạm Mạnh H số tiền là: 10.770.000 đồng (mười triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng); kiểm tra tại nhà của Hồng Kiến N phát hiện:

+ Trên đầu tủ lạnh trong bếp thu giữ số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

+ Phát hiện tại hông nhà tiền Việt Nam 3.295.000 đồng (ba triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Thu giữ tại hiện trường: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: WAVE, màu sơn: Trắng, biển số: 70E1-532.50, số khung: 3910LY006756, số máy: JA39E1338883; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Future, loại xe: C125, màu sơn: Đen – Xám - Vàng, biển số: 61H1-014.77, số khung: Y234070, số máy: 0084501; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: SH mode, màu sơn: Trắng - Nâu, biển số: 61H1-347.46, số khung: 5144GY002637, số máy: JF51E0509590; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: đen, IMEI: 35480081572428; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu: xanh – đen, IMEI: 353996/32/390173/8; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: xanh, IMEI: 357730102230902.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, N đến Công an xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương đầu thú và giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định hành vi đánh bạc của các bị cáo, cụ thể như sau:

- Đối với Phạm Mạnh H: H mang theo số tiền 13.715.000 đồng, H lấy ra số tiền 2.945.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc cùng N, L và T1, thắng được số tiền 350.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, H rút số tiền 3.295.000 đồng ở hông nhà của N, số tiền 10.770.000 đồng H để trên người;

- Đối với Nguyễn Ngọc L: L mang theo số tiền 900.000 đồng, L sử dụng hết số tiền trên vào việc đánh bạc cùng H, T1 và N, thua số tiền 100.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, L chạy vào nhà bếp của N và giấu số tiền 800.000 đồng trên tủ lạnh;

- Đối với Đỗ Thành T1: T1 mang theo số tiền 1.645.000 đồng, T1 sử dụng hết số tiền trên vào việc đánh bạc cùng H, L và N, thua số tiền 150.000 đồng.

- Đối với Hồng Kiến N: N sử dụng 01 bộ cờ cá ngựa có sẵn tại nhà và số tiền 500.000 đồng vào việc đánh bạc cùng H, L và T1, thua số tiền 100.000 đồng. Khi Công an xã Định Thành bắt quả tang, N chạy thoát.

Như vậy, số tiền H, L, T1 và N sử dụng vào việc đánh bạc là 5.990.000 đồng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ N quan điểm truy tố theo như Cáo trạng số 37/CT- VKSDT- HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồng Kiến N từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T1 từ 06 tháng đến 8 tháng tù.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) bàn cờ cá ngựa bằng nhựa, 02 (hai) hột xí ngầu, 12 (mười hai) quân cờ hình đầu con ngựa. Đây là công cụ được các bị can sử dụng vào việc đánh bạc trái phép, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.990.000 đồng được các bị can sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 10.770.000 đồng thu giữ trên người Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định, H không sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc, đề nghị trả lại cho H.

Đối với 01 (một) cái bàn bằng nhựa màu đỏ, kích thước 40 x 60cm; 03 (ba) cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) cái ghế bằng nhựa màu xanh; 01 (một) cái tô bằng sành. Các tài sản trên là của Hồng Kiến N, đề nghị trả lại cho N.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: WAVE, màu sơn: Trắng, biển số: 70E1-532.50, số khung: 3910LY006756, số máy: JA39E1338883 do bà Phạm Thị Thanh T2, sinh năm 1992, cư trú tại: ấp 2, xã Bến Củi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký xe (bà T là vợ của Đỗ Thành T1). Ngày 29/12/2020, T1 sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị trả lại xe mô tô trên cho bà T.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: FUTURE, loại xe: C125, màu sơn: Đen – Xám - Vàng, biển số: 61H1-014.77, số khung: Y234070, số máy: 0084501 và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: đen, IMEI: 35480081572428 là tài sản của Nguyễn Ngọc L, không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị trả lại cho L.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: SH MODE, màu sơn: Trắng - Nâu, biển số: 61H1-347.46, số khung: 5144GY002637, số máy: JF51E0509590 do bà Bùi Thị Thuý H, sinh năm 1982, cư trú tại ấp A, xã Đ4, huyện D, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký xe (bà H là vợ của Phạm Mạnh H). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản của bà H, ngày 29/12/2020, H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Đề nghị trả lại cho bà H.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu: xanh – đen, IMEI: 353996/32/390173/8. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Thành T1, không sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị trả lại cho T1.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: xanh, IMEI1: 357730102230902 tạm giữ của Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định, H còn sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiếp tục tạm giữ điện thoại trên để xác minh làm rõ. Vì vậy không đề nghị xử lý.

Quá trình thu thập chứng cứ cũng như kết quả thẩm tra tại phiên tòa, lời khai và trình bày của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

Các bị cáo khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng, cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng theo đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Các bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo không có ý kiến gì cũng không có bất cứ khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Về phần hình phạt:

Bị cáo N có ý kiến: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, mức hình phạt là phù hợp nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội đánh bạc nhưng không hối cải còn tiếp tục phạm tội, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo.

Bị cáo H có ý kiến: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, mức hình phạt là phù hợp nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Bị cáo có quyết định số 13/QĐ-VKSDT-HS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và quyết định số 13A/QĐ của Công an huyện Dầu Tiếng về việc phân công điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm “đánh bạc”, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo.

Các bị cáo còn lại không có ý kiến.

Bà Phạm Thị Thanh T2 khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát như sau: Bà T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 70E1-532.50. Bà T không biết ông T1 sử dụng xe mô tô trên đi đánh bạc, xe mô tô là phương tiện đi lại của bà T. Nên bà T yêu cầu trả lại cho bà T.

Bà Bùi Thị Thanh H có ý kiến: Bà H là chủ sở hữu xe mô tô biển số 61H1- 347.46. Xe là phương tiện đi lại của bà H, bà H không biết ông H dùng xe mô tô trên đi đánh bạc. Nên bà H yêu cầu trả lại cho bà H.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo N: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, gây ra nhiều hệ lụy xấu khác, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, không phải là chơi cho vui, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cơ hội làm ăn nuôi hai con và chăm lo cho gia đình.

Bị cáo L: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo bị bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang chạy thận.

Bị cáo T1: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai, sớm hòa nhập cộng đồng, lo làm ăn để nuôi con nhỏ, chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định pháp luật.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, Hồng Kiến N, Phạm Mạnh H, Nguyễn Ngọc L và Đỗ Thành T1 đánh bạc tại nhà bị cáo N thuộc Ấp N1, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương, hình thức chơi cờ cá ngựa với số tiền 5.990.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 37/CT- VKSDT- HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

### [3] Các căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng để nhận thức được đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự an toàn xã hội, chỉ vì ham lợi, mong muốn kiếm tiền nhanh không phải mất nhiều công sức lao động mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đánh bạc là một tệ nạn đang bị xã hội lên án, là một trong những N nhân kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương xảy ra vụ án.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, những người tham gia đánh bạc đều giữ vai trò thực hành.

Về vai trò, ý chí thực hiện hành vi phạm tội: Các bị cáo H, L, T1 đến nhà bị cáo N chơi. Tại đây có sẵn 01 bộ cờ cá ngựa nên H, L, T1 và N rủ nhau chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền (bị cáo N sử dụng 500.000 đồng, bị cáo H sử dụng 2.945.000 đồng, bị cáo L sử dụng 900.000 đồng, bị cáo T1 sử dụng 1.645.000 đồng) thể hiện ý chí sát phạt, kiên quyết thực hiện hành vi phạm tội ở các mức độ khác nhau, vì vậy cần xem xét hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

### Về nhân thân:

Bị cáo N: Bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xét xử về tội Đánh bạc, mức án 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/HSST ngày 22/01/2014. Đã chấp hành xong.

Bị cáo H: Ngày 08/01/2021, có quyết định số 13/QĐ-VKSĐT-HS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và quyết định số 13A/QĐ của Công an huyện Dầu Tiếng về việc phân công điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm “đánh bạc”.

Bị cáo L: Bị Công an thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 26 tháng 02 năm 2020. Đã chấp hành xong.

### Bị cáo T1:

Bị Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 92/QĐ-UB ngày 25 tháng 6 năm 2001. Đã chấp hành xong.



Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục 24 tháng theo QĐ số 50/QĐ-UB ngày 28 tháng 3 năm 2002. Đã chấp hành xong.

Bị Công an huyện Dương Minh Châu xử phạt hành chính với số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 17 tháng 3 năm 2005. Đã chấp hành xong.

Bị Công an huyện Dương Minh Châu xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội số 93/QĐ-XPVPH ngày 23 tháng 7 năm 2010. Đã chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo L, H, T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo N, H, L, T1 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo N tự nguyện ra đầu thú và giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 400.000 đồng vào ngày 29/12/2020; bị cáo L có ông nội Nguyễn Xuân T4 là người có công với cách mạng, bị cáo L bị suy thận mạn giai đoạn cuối, cấy ghép thận hiện đang điều trị; bị cáo T1 có ông nội Đỗ Văn C2 là liệt sĩ, bà nội Đoàn Thị T5 được nhà nước truy tặng danh hiệu bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo H, L có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm về an ninh trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo và xử phạt mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật và có tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 (một) bàn cá ngựa bằng nhựa, 02 (hai) hột xí ngầu, 12 (mười hai) quân cờ hình đầu con ngựa. Đây là công cụ được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.990.000 đồng được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 10.770.000 đồng thu giữ trên người Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định, H không sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc, đề nghị trả lại cho H.

Đối với 01 (một) cái bàn bằng nhựa màu đỏ, kích thước 40 x 60cm; 03 (ba) cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) cái ghế bằng nhựa màu xanh; 01 (một) cái tô bằng sành. Các tài sản trên là của Hồng Kiến N, đề nghị trả lại cho N.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: WAVE, màu sơn: Trắng, biển số: 70E1-532.50, số khung: 3910LY006756, số máy: JA39E1338883 do bà Phạm Thị Thanh T2, sinh năm 1992, cư trú tại: ấp 2, xã B, huyện D2, tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký xe (bà T là vợ của Đỗ Thành T1). Ngày 29/12/2020, T1 sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị trả lại xe mô tô trên cho bà T.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: FUTURE, loại xe: C125, màu sơn: Đen – Xám - Vàng, biển số: 61H1-014.77, số khung: Y234070, số máy: 0084501 và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: đen, IMEI1: 35480081572428 là tài sản của Nguyễn Ngọc L, không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị trả lại cho L.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: SH MODE, màu sơn: Trắng - Nâu, biển số: 61H1-347.46, số khung: 5144GY002637, số máy: JF51E0509590 do bà Bùi Thị Thuý H, sinh năm 1982, cư trú tại ấp A, xã Đ4, huyện D, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký xe (bà H là vợ của Phạm Mạnh H). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản của bà H, ngày 29/12/2020, H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Đề nghị trả lại cho bà H.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu: xanh – đen, IMEI: 353996/32/390173/8. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Thành T1, không sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị trả lại cho T1.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: xanh, IMEI1: 357730102230902 tạm giữ của Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định, H còn sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiếp tục tạm giữ điện thoại trên để xác minh làm rõ. Vì vậy không đề nghị xử lý.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, căn cứ điều luật, xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị hình phạt, mức xử phạt đối với các bị cáo N, H, LT1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Hồng Kiên N, Phạm Mạnh H, Nguyễn Ngọc L, Đỗ Thành T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồng Kiên N 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến 09/02/2021.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H 03 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến 09/02/2021.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 03 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến 07/01/2021.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T1 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến 15/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46; Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bàn cờ cá ngựa bằng nhựa được chia làm 4 màu: xanh lá cây, đỏ, xanh dương, màu vàng; 02 (hai) hột xí ngầu có 06 mặt, mỗi mặt được đánh dấu bằng mỗi chấm từ 01 đến 06; 12 (mười hai) quân cờ hình đầu con ngựa được chia làm 04 màu: xanh lá cây, đỏ, xanh dương, màu vàng, mỗi màu có 03 quân cờ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 5.990.000 đồng (năm triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

Trả lại số tiền 10.770.000 đồng (mười triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) cho Phạm Mạnh H.

Trả lại cho Hồng Kiến N: Đối với 01 (một) cái bàn bằng nhựa màu đỏ, kích thước 40 x 60cm; 03 (ba) cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) cái ghế bằng nhựa màu xanh; 01 (một) tô bằng sành.

Trả lại cho bà Phạm Thị Thanh T2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: WAVE, màu sơn: Trắng, biển số: 70E1-532.50, số khung: 3910LY006756, số máy: JA39E1338883 (xe đã củ không gương cH hậu bên phải).

Trả lại cho Nguyễn Ngọc L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: FUTURE, loại xe: C125, màu sơn: Đen – Xám - Vàng, biển số: 61H1-014.77, số khung: Y234070, số máy: 0084501 (xe đã củ không gương cH hậu bên phải) và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: đen, IMEI 1: 354890081572428.

Trả lại cho Bùi Thị Thúy H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: SH MODE, màu sơn: Trắng - Nâu, biển số: 61H1-347.46, số khung: 5144GY002637, số máy: JF51E0509590 (xe đã củ không gương cH hậu bên phải).

Trả lại cho Đỗ Thành T1 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu: xanh – đen, IMEI: 353996/32/390173/8.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu: xanh, IMEI1: 357730102230902 tạm giữ của Phạm Mạnh H. Quá trình điều tra xác định, H còn sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiếp tục tạm giữ điện thoại trên để xác minh làm rõ. Vì vậy không đề nghị xử lý.

*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2016/0001389 ngày 24/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồng Kiến N, Phạm Mạnh H, Nguyễn Ngọc L, Đỗ Thành T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà H) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Đ2, huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Đ3, huyện Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn D, huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã B, huyện D1, tỉnh Tây Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Bá Sơn**